TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-PT

Ngày: 23/03/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Liên

Ông Lương Phước Đại

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Lượm – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Duy L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Phạm Duy L, sinh năm 1979 tại Cần Thơ.

Nơi đăng ký địa chỉ thường trú: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H và bà Huỳnh Thị N; Có vợ (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2004.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/9/2022. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Võ Phương N – Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Những người bị hại trong vụ án không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước giữa Phạm Duy L với gia đình bà Huỳnh Thị L nên vào khoảng 17 giờ ngày 24/3/2019 Lê Thanh N (con ruột của bà L) gọi điện thoại cho anh rễ là Ông Phi H, Nguyễn Văn T nói có người chửi mắng mẹ mình và kêu T, H đến nhà nói chuyện. Sau đó N đi bộ đến quán cà phê cách nhà khoảng 50 mét để nói chuyện với Phạm Duy L về mâu thuẫn trước đó. Tại đây, N và L xảy ra cự cãi nên N đi về nhà lấy một khúc cây dài khoảng 50 cm quay lại đánh vào người L rồi bỏ chạy, L đuổi theo N. Lúc này thì H đi cùng với Đặng Hoàng R (bạn của H) đến, thấy vậy nên R và H mỗi người nhặt một đoạn cây gỗ vào dăn co đánh nhau với L. Sau đó L chạy về lấy một cây dao bằng thép màu đen dài khoảng 30 cm để đánh lại, lúc này T đến cũng xông vào đánh nhau với L thì bị L dùng dao đâm gây thương tích vùng hông bên trái và cẳng tay trái. T giật lấy dao của L đâm lại L gây thương tích và được mọi người can ngăn đưa T, H đi cấp cứu đến ngày 03/4/2019 ra viện. Ngày 24/04/2019 T có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với hành vi gây thương tích của L.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 202/TgT ngày 04/11/2019 và số 193/TgT ngày 03/8/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ đối với thương tích Nguyễn Văn T tỷ lệ tổn thương cơ thể 34% (ba mươi bốn phần trăm), cơ chế hình thành vết thương do vật sắt nhọn gây ra.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 174/TgT ngày 09/10/2019 và số 140/TgT ngày 02/6/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ đối với thương tích của Phạm Duy L tỷ lệ tổn thương cơ thể 06% (sáu phần trăm), cơ chế hình thành vết thương do vật sắt nhọn gây ra.

Quá trình điều tra Phạm Duy L và Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi sử dụng dao gây tích cho nhau như diễn biến nêu trên đồng thời có sự tham gia của H, N, R.

Ngày 28/6/2022 Phạm Duy L có đơn bãi nại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự, không yêu cầu bồi thường đối với Nguyễn Văn T. Ngày 08/6/2022 Nguyễn Văn T làm đơn bãi nại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự, không yêu cầu bồi thường đối với Phạm Duy L.

Đối với Ông Phi H, Lê Thanh N và Đặng Hoàng R có đơn từ chối giám định, không yêu cầu khởi tố hình sự, không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với L.

Tại Bản án số 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Căn cứ: Điều 38, Điều 50, Điều 54, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Duy L 04 (bốn) năm tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 09/9/2022.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 16/01/2023, bị cáo Phạm Duy L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo phạm tội do một phần lỗi của bị hại.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày, bị hại đánh bị cáo trước nên bị cáo mới thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội trong tình trạng tinh thần bị kích động mạnh, bị cáo phòng vệ chính đáng, cấp sơ thẩm chưa áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích nêu trên Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 157, Điều 345 Bộ luật tố Tụng hình sự xử phạt bị cáo tội nhẹ hơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, cấp sơ thẩm đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Đối với việc phần quyết định của bản án cấp sơ thẩm ghi tình tiết giảm nhẹ áp dụng điểm i là có sai sót về lỗi đánh máy (thay vì là điểm b), nên việc Luật sư cho rằng cấp sơ thẩm chưa áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa đúng, bởi lẻ tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cấp sơ thẩm đã có áp dụng cho bị cáo trong phần nhận định của bản án sơ thẩm, nhưng trong phần quyết định của bản án ghi áp dụng điểm i, s mà không có ghi điểm b là do lỗi đánh máy.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm trong thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở xác định: Ngày 24/3/2019 bị cáo dùng hung khí nguy hiểm (cây dao bằng thép dài khoảng 30cm) gây thương tích cho người bị hại Nguyễn Văn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 34%. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ

thẩm truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét bị cáo có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, vi phạm pháp luật hình sự, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo mức hình phạt dưới khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố; mức án đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; việc cách ly bị cáo có thời hạn là cần thiết cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; đồng thời cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới; các lý do kháng cáo bị cáo đã nêu trong đơn và trình bày tại phiên tòa không phải là căn cứ để giảm nhẹ hình phạt.

Việc Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng, bị cáo thực hiện hành vi trong tình trạng tinh thần bị kích động mạnh, bị cáo phòng vệ chính đáng là không có cơ sở, bởi lẻ trước khi thực hiện hành vi phạm tội thì giữa bị hại và bị cáo có xảy ra cự cải trước, sau đó mới đánh nhau, bị cáo có thời gian chạy vào nhà lấy dao gây thương tích cho người bị hại.

Đối với tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Luật sư cho rằng cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Xét thấy, tình tiết giảm nhẹ này đã được Tòa án cấp sơ thẩm nêu trong phần nhận định của bản án, tuy nhiên do lỗi đánh máy nên phần Quyết định của bản án sơ thẩm khi áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự lại ghi là điểm i, s (thay vì điểm b, s).

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Duy L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Duy L 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/9/2022.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Duy L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND CC tại TP. HCM;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Trại Tạm giam CATPCT;
- Cơ quan tiến hành TT Q. C;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thanh Quốc